

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56 /2023/HS-ST

Ngày 12/6/ 2023;

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T- THÀNH PHỐ H**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Miến;

Ông Bùi Đăng Lý;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Lân, Thư ký, Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Bà Bùi Thị Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 06 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2023/TLST – HS ngày 26 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 06 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh ngày 14 tháng 9 năm 1988; Tên gọi khác: Không; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Thôn 3, xã Yên Bình, huyện T, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Lê Văn V , sinh năm 1964; Con bà: Đặng Thị T , sinh năm 1965; Vợ: Nguyễn Thị Bích L , sinh năm 1991, con: 02 con lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không; Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại nơi cư trú. Danh chỉ bản số 081 do Công an huyện T lập tháng 2/2023. Có mặt.

- Bị hại: Anh Bùi Văn D (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: ông Bùi Văn Mậu, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị Sáng, sinh năm 1968; (là bố mẹ đẻ của bị hại);

Người đại diện theo ủy quyền của ông Mậu, bà Sáng: Anh Bùi Văn C, sinh năm 1996 (anh trai bị hại), có mặt;

Trú tại: Thôn 1, xã T Xuân, huyện T, thành phố H;

- Người làm chứng:

+ Anh Hoàng T Anh, sinh năm 1995; vắng mặt;

Trú tại: Thôn 1, xã T Xuân, huyện T, thành phố H;

+ Anh Trần Quang Huy, sinh năm 1994; vắng mặt;

Trú tại: Thôn Trung Quan, xã Văn Đức, huyện Gia Lâm, thành phố H;

+ Anh Nguyễn Đình Nghị, sinh năm 1982; vắng mặt;

Trú tại: Thôn 4, xã Thạch Hòa, huyện T, Thành phố H;

+ Anh Nguyễn Thế Khê, sinh năm 1981, vắng mặt;

Trú tại: Xuân Chiến, xã Trung Nguyên, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc;

+ Chị Bùi Thị Dung, sinh năm 1985; vắng mặt;

Trú tại: Xã Yên Trung, huyện T, Thành phố H;

+ Anh Hoàng Công Lập, sinh năm 2000; vắng mặt;

Trú tại: Thôn 1, xã T Xuân, huyện T, Thành phố H;

+ Ông Đinh Văn Mão, sinh năm 1987; vắng mặt;

Trú tại: Xóm 29, xã Giao Thiện, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

Chức vụ: Phó giám đốc - Công ty cổ phần US MASTERBATCH

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T (Sinh năm: 1988, trú tại: thôn 3, xã Yên Bình, huyện T, thành phố H) làm công nhân của Công ty cổ phần US MASTERBATCH có trụ sở tại thôn 2, xã T Xuân, huyện T, thành phố H và được Ban giám đốc công ty bổ nhiệm làm Trưởng ca sản xuất chịu trách nhiệm quản lý, sắp xếp công việc trong ca sản xuất.

Sáng ngày 05/02/2022, Lê Văn T đến công ty để làm việc sau đợt nghỉ tết Nguyên Đán 2022 và được anh Nguyễn Thế Khê (Sinh năm: 1981, trú tại: Xuân Chiến, Trung Nguyên, Yên Lạc, Vĩnh Phúc, là Quản đốc công ty) giao nhiệm vụ sắp xếp, phân công công nhân trong ca sản xuất dọn vệ sinh các máy trộn và mở nắp máy trộn số 2 tại sàn tầng 2 để tổ bảo trì kiểm tra, sửa chữa. Sau đó, T phân công Bùi Văn D (Sinh năm: 2001 trú tại: xã T Xuân, huyện T) vệ sinh máy trộn số 1; Bùi Thị Dung (Sinh năm: 1985, trú tại: xã Yên Trung, huyện T) vệ sinh và mở nắp máy trộn số 2; Trần Quang Huy (Sinh năm: 1994, trú tại: Văn Đức, Gia Lâm, H) vệ sinh máy trộn số 3; Nguyễn Quang Ngọc (Sinh năm: 1997, trú tại: Yên Trung, T) vệ sinh máy trộn số 4 còn T chịu trách nhiệm kiểm tra các máy

trộn đã được vệ sinh sạch chưa, máy cân dầu và cân bột đá có hoạt động bình thường không.

Khoảng 8 giờ cùng ngày, theo sự phân công của Lê Văn T, các công nhân trong ca bắt đầu làm việc. Sau khi dọn vệ sinh xong máy trộn số 1, D đi lên sàn tầng 2 hỗ trợ chị Dung vệ sinh máy trộn số 2, D treo vào bên trong lồng trộn số 2 để quét, dọn vệ sinh còn chị Dung đứng bên ngoài. Khi đó, T đang kiểm tra cân dầu và cân bột đá của máy trộn số 3 trên sàn tầng 3 thì Hoàng T Anh (sinh năm 1995. Trú tại: Xã T Xuân, huyện T) là công nhân pha chế nguyên liệu của máy số 2 trên sàn tầng 3 nhờ T xả dầu và bơm dầu của máy số 2, T đồng ý và đi đến bảng điều khiển của máy số 2 để thao tác xả dầu nhưng khi điều khiển thì T không nhìn vào bảng điều khiển của máy số 2 nên đã bấm nhầm vào nút “trộn cao” (trộn tốc độ cao) làm máy trộn số 2 hoạt động dẫn đến anh D bị lưỡi xay trong lồng trộn cuốn, cắt vào người. Thấy vậy, anh Khê đang đứng ở máy trộn số 3 liền chạy lại bảng điều khiển của máy trộn số 2 ở sàn tầng 2 bấm nút dừng khẩn cấp. Sau đó, T treo vào bên trong máy trộn số 2 đưa anh D ra ngoài.

*** Hậu quả:** Anh Bùi Văn D tử vong tại chỗ.

+ Tại bản Kết luận giám định pháp tử thi số 151/166/GĐTT- TTPY ngày 23/02/2022 của Trung tâm pháp y H kết luận:

- Vùng đầu – mặt bị va đập bởi vật tày và vật tày có cạnh với lực tác động rất mạnh gây:

+ Vỡ phức tạp xương vòm sọ và xương nền sọ: Vỡ phức tạp xương trán, đỉnh, thái dương 02 bên, vỡ xương chẩm, vỡ phức tạp xương trán, vỡ trần ổ mắt 02 bên, vỡ xương sàng, vỡ hò yên, vỡ phức tạp xương bướm.

+ Não, tổ chức não thoát ra ngoài không còn trong hộp sọ. Còn rất ít tổ chức não bám vào thành xương và tổ chức phần mềm.

+ Dập não, dập tiểu não.

+ Gãy xương hàm trên.

- Biến dạng 1/3 trên cánh tay phải.

- Biến dạng 1/3 trên cẳng tay phải.

- Mẫu máu của nạn nhân Bùi Văn D giám định: Không có Ethanol.

- Mẫu máu của nạn nhân Bùi Văn D giám định: Âm tính với Morphine, Codeine, Cocaine, Amphetamine, Methamphetamine, Ketamine, MDA, MDMA, MDEA.

- Nguyên nhân chết: Nạn nhân Bùi Văn D, sinh năm 2001 tử vong do: Chấn thương sọ não rất nặng, biến dạng toàn bộ hộp sọ, não, tiểu não thoát ra khỏi hộp sọ dẫn đến ngừng hô hấp, ngừng tuần hoàn cấp.

* *Về bồi thường dân sự:* Bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Gia đình bị hại đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về kết luận giám định và các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 51/CT -VKSTT ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Vô ý làm chết người”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 128 của Bộ luật hình sự; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt: Lê Văn T từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 24 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình Bị hại không yêu cầu nên không xét.

Bị cáo, người đại diện bị hại không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Sáng 5/2/2023 bị cáo có phân công anh Bùi Văn D dọn vệ sinh máy trộn số 1 và chị Bùi Thị Dung dọn vệ sinh máy trộn số 2. Đến khoảng 8 giờ thì mọi người bắt đầu làm việc, T đi kiểm tra cân dầu, bột của máy trộn số 3, khi T đang kiểm tra cân dầu, bột tại tầng 3 thì Hoàng T Anh nhờ bị cáo bấm xả dầu máy số 2, T đã bấm nút xả dầu của máy số 2. Do T đang xem dầu xả đã đầy chưa nên T không nhìn bảng điều khiển nên bấm nhầm nút trộn tốc độ cao của máy số 2, lúc đó T không biết D đang ở trong máy vì chị Dung là người được giao nhiệm vụ vệ sinh máy số 2 đang quét ở ngoài. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 09 giờ ngày 05 tháng 02 năm 2022, tại Công ty cổ phần US MASTERBATCH có

trụ sở tại thôn 2, xã T Xuân, huyện T, thành phố H. Lê Văn T mặc dù không được phân công nhưng vì được người khác nhờ nhấn nút xả dầu và bơm dầu của máy số 02 nên T đi đến bảng điều khiển của máy số 02 thao tác. Do cầu thả, T không quan sát nên đã ấn nhầm vào nút “Trộn cao” và bản thân không biết bên trong máy số 02 có người, làm máy số 02 quay khiến anh Bùi Văn D đang vệ sinh bên trong máy tử vong. Do Lê Văn T bấm nhầm nút và cũng không biết bên trong máy có người nên hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi vô ý, hậu quả chết người xảy ra nằm ngoài ý muốn của bị cáo. Tại thời điểm phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên hành vi của bị cáo đã phạm tội “*Vô ý làm chết người*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 128 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn áp dụng điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã vô ý xâm phạm tính mạng của người khác nên cần xử lý để giáo dục bị cáo và phòng ngừa C.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] **Về nhân thân:** Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội do vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên áp dụng hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[7] **Về trách nhiệm dân sự:** Gia đình Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

[8]. **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn T** phạm tội “*Vô ý làm chết người*”.

Áp dụng Điều 128 Bộ luật hình sự; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38. Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Lê Văn T 15** (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã Yên Bình, huyện T, Thành phố H quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố H;
- CA, VKSND, THA huyện T;
- Bị cáo;
- UBND Yên Bình, T;
- Lưu HS, VP.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Thủy